

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP :19-24 THÁNG

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động Trẻ có thể thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp Trẻ có thể phối hợp các giác quan và thực hiện các động tác khi vận động Trẻ có thể thực hiện theo cô các vận động cơ bản như: Giơ tay lên cao, Cúi người về phía trước theo những động tác mô phỏng như gà gáy, gà mổ thóc... Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay mắt: biết lăn - bắt bóng với cô Trẻ biết phối hợp tay, chân , cơ thể trong khi đi Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động: Lồng hộp, xếp chồng, đóng mở nắp chai, xếp đường đi b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe	+ Hô hấp 1,2 + Tay 1,2 + Bụng 3 + Chân 1,2 + Bật 1,3 Tập mở nắp có ren Lật mở trang sách Ngủ Một giấc buổi trưa(GN) - Trẻ biết đi đến chỗ ngủ (GN) -Làm quen	Đi theo đường ngoằn ngoèo Đi trong đường hẹp Lăn bóng bằng hai tay Đi theo hướng thẳng (ôn) Vẽ ngoặc ngoặc Xếp nhà Xếp đường đi	Ném bóng - Lên xuống bậc thang TCVĐ: Cáo bắt gà TCDG: Dung dăng dung dẻ	

Tập luyện nề nếp trong sinh hoạt Trẻ tập làm quen một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	một số việc với sự giúp đỡ của người lớn(ngồi vào bàn ăn,cầm thìa,xúc cơm,cầm nước uống) (GẤ)			
---	--	--	--	--

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng qua sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm. Trẻ nêu được tên và một vài đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi, đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc	Cho trẻ làm quen với cô và bạn Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi	-Gia đình của bé - Con voi -Con gà -Quả đu đủ Đồ chơi của bé	Trẻ biết nhà bếp dùng để nấu ăn - Trẻ biết nhặt lá vàng giúp cô - Trẻ biết gọi tên, ngửi các loài hoa	

--	--	--	--	--

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ biết nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn - Trẻ đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc	Cho xem hình ảnh đến lớp của các bạn Xem video về các loài quả Xem tranh về hình ảnh mẹ và bé. Hình ảnh của bé chơi với bạn trong lớp	-Đến lớp - Quả thị - Mẹ tắm cho me - Bé đi nhà trẻ	-Trẻ nói theo cô tên các loại cây -Trẻ biết hát theo cô một số bài hát - Dạy trẻ biết chào cô	

D. LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
Trẻ thể hiện cảm xúc qua hát, vận động nặn, xếp hình , xem tranh. -Trẻ thích nghe và tập vận động theo một vài bài hát,bản nhạc quen thuộc.	Cho trẻ nghe âm thanh gà gáy, Quansát tranh con mèo Xem clip về các con vịt Trò chuyện cùng trẻ về đôi bàn tay	-Là con mèo -Một con vịt -Em có đôi bàn tay trắng tinh - Lời chào buổi sáng	-Trẻ biết nhường bạn trong khi chơi. -Trẻ biết gặp các cô phải khoanh tay chào.	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP: 25- 36 tháng (1)

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động - Trẻ khoẻ mạnh, cân đối và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. - Thực hiện được vận động cơ bản và có một số tố chất ban đầu: Giữ được thăng bằng trong vận động đi , chạy, thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay. - Thể hiện sức mạnh cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m). - Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay: Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay – thực hiện nhịp nhàng. - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối	Trẻ biết thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Tập hít thở qua bài tập (TDS) - Tay:giơ cao, đưa phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. (TDS) - Lưng bụng: cúi về phía trước nghiêng người sang 2 bên, vận người sang 2 bên (TDS)	Tập đi, chạy: - Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy, thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô. - Đi có mang vật trên tay - Bật qua vạch kẻ. - Bò chui qua cổng. - Ném bóng về phía trước	Đi/ chạy theo hiệu lệnh. Đi theo hiệu lệnh đi đều TCVĐ: Trời nắng, trời mưa; cáo và thỏ; bóng tròn to TCDG: dung dăng dung dẻ; chi chi chành chành; kéo cưa lừa xẻ	

hợp tay mắt trong các hoạt động: vẽ cuộn len, vẽ mưa, vẽ nét tròn kín, khâu vòng	- Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân (TDS) * Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy, thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô. - Đi theo hiệu lệnh. (NT) * Trẻ biết phối hợp vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay, mắt trong các hoạt động. - Xoa tay, chạm vác đầu ngón tay với nhau (TDS) rót, nhào, khuấy, đảo,			
---	---	--	--	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe Trẻ có thói quen tốt trong chế độ ăn ngủ, vệ sinh	vò, xé. (VC). -Tập cầm bút tô, vẽ. (VC) - Tập khâu, luồn dây.(VC) - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống (Giờ ăn) - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, (Giờ ăn) rửa tay trước khi ăn (VS), lau mặt (VS), lau miệng uống nước sau khi ăn, (Giờ ăn) vứt rác đúng nơi quy định. (VS)			
---	---	--	--	--

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan: Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. - Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật và hiện tượng gần gũi, quen thuộc: Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. - Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng qua sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném. - Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận của cơ thể, nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi	-NBPB: màu xanh - Búp bê - Đôi tay của bé - Hình tròn của bé	-Biết tên chức năng chính của một số bộ phận cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân, ...	

- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc. - Chỉ / nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu. Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to, nhỏ theo yêu cầu.	được hỏi. - Trẻ nói, nhận biết - phân biệt được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông, đồ dùng, đồ chơi, đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc gần gũi.			
---	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói cử chỉ: Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?” ; “Cái gì đây? ” ; “... làm gì?” ;thế nào? (Ví dụ: Con gà gáy thế nào?). - Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động	- Trả lời các câu hỏi Ai đây? Cái gì đây? Làm gì? Thế nào?	* Dạy trẻ đọc thơ: - Đàn bò - Yêu mẹ * Kể truyện cho trẻ nghe: - Em bé dũng cảm - Quả thị	Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn	

của các nhân vật. - Phát âm rõ tiếng. - Sử dụng lời nói để giao tiếp diễn đạt yêu cầu: Nói được câu đơn, câu có 5 -7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc. - Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện. Bày tỏ nhu cầu của bản thân. Hỏi về các vấn đề quan tâm như : “Con gì đây?”, “Cái gì đây?” - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói: Trẻ đọc và phát âm rõ bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo - Hồn nhiên trong giao tiếp. Bày tỏ được nhu cầu của bản thân; hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”, “Cái gì đây?”... - Nói to, đủ nghe, lễ phép		- Quả trứng - Thỏ ngoan - Sẻ con		
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Biểu lộ sự nhận thức về bản thân: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).Thể hiện điều mình thích và không thích. - Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi: Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. - Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc: vui buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh. - Thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật. - Thực hiện hành vi xã hội đơn giản: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, à, vâng à. - Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại ...). - Chơi thân thiện cạnh trẻ khác. - Thực hiện một số yêu cầu của người lớn. - Thể hiện cảm xúc qua hát và vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, xếp hình, xem tranh: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản	- Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, à, vâng à. - Nhận biết được trạng thái và biểu lộ cảm xúc: vui buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ - Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận. - Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, cho em ăn, nghe điện thoại...) - Tập sử dụng	- Vẽ mưa - Bé xếp cái giường - Bé khâu vòng theo ý thích - Dán hoa tặng bà, mẹ - Vẽ cuộn len - Bé chơi với giấy - Bé chơi với lõi giấy - Bé xếp chuồng thú - Bé vẽ nét tròn kín - Cô và mẹ - Ru em - Tập lái ô tô - Bóng tròn to	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	

nhạc quen thuộc. -Thích tô màu, vẽ, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nghệch ngoạc).	đồ dùng, đồ chơi (VC) - Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc + Con gà trống + Lời chào buổi sáng -Thích tô màu, vẽ, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nghệch ngoạc) +Di màu (VC) + Xếp hình (VC) + Xem tranh (VC)	- Là con mèo		
---	--	---------------------	--	--

--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024

LỚP 25-36 THÁNG 2

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết phối hợp tay, chân khi bò và không chạm vào đường vạch của cô - Bé biết bật tại chỗ và giữ thăng bằng - Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Nhón nhặt đồ vật - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín,	- Bò trong đường hẹp - Kn : đóng mở nắp ren - Bật tại chỗ - Bước qua vòng - Bước qua vật cản - Xếp đường đi - Xếp cái ghế - Xếp cái giường	- Bé bò chui qua cổng	

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	

- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc. - Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu - Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. - Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi. - Trẻ nhận biết, phân biệt màu sắc, kích thước, hình dạng. - Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. - Tên và công việc của những người thân trong gia đình - Trẻ nói được tên nhóm lớp trong trường mầm non.	- Tên Ba mẹ - Tên lớp - Tên bạn - Cất đồ chơi theo màu đỏ, xanh	- Nhận biết màu đỏ - nhận biết màu xanh - con vịt - bạn trai -bạn gái - bé chơi với sỏi	- Trẻ nói Tên, công dụng và cách chơi một số góc chơi của hoạt động ngoài trời +Quan sát: cây khế +Quan sát cây chuối +Quan sát xe máy	
--	--	---	---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ Trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì ?”, “....thế nào ?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...) - Trẻ Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật - Trẻ Phát âm rõ tiếng.	-Nu na nu nống -Ừ à ù ập	- Cả nhà ăn dưa hấu - Quả trứng - Tình bạn - Thỏ con không vâng lời	-Trẻ Nghe các câu hỏi: cái gì?, làm gì?, để làm gì?, ở đâu ?, như thế nào?	

- Trẻ Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.				
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ VÀ TÌNH CẢM XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. -Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, xếp hình(xếp cạnh), xem tranh, biết hát một vài bài hát quen thuộc, thích chơi với đất nặn, xâu hạt. - Thực hiện được 1 số quy định đơn giản trong sinh hoạt: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ(trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại ...). Chơi thân thiện cạnh trẻ khác. -Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Ai cũng yêu chú mèo. - Tay thơm tay ngoan. - Cả nhà thương nhau. - Đi xe lửa. - Xâu 4-6 hạt màu đỏ - Bé xếp cái ghế (xếp 2 miếng gỗ vuông cạnh nhau) - Xé dài	- Hát:bóng tròn to - Hát”bé và hoa” - Hát “ chú mèo”	-Trẻ quan tâm chăm sóc cây (Không hái hoa, giáo dục trẻ cây cho bóng mát...)	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP MẦM 1

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động - Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Trẻ thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động. - Trẻ biết thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt.	+ Hô hấp 1,2 + Tay 2 + Bụng 4 + Chân 3 + Bật 1	- Bò chui qua cổng. - Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Bước lên, xuống bậc cao 30cm.	- Đi kiễng gót 3m - Bật vào vòng	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt. - Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.	+ Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người	- Nhận biết và phòng tránh những vật nguy hiểm.		- An toàn cho bé

	lớn - Tập một số thói quen lịch sự trong khi ăn: tự xúc ăn, nhặt cơm rơi			
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết so sánh hai đối tượng. - Trẻ biết các bộ phận của cơ thể con người. - Trẻ nhận biết chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Trẻ nhận biết vị trí biết trong không gian và định hướng thời gian.	-Tên,tuổi,giới tính của bản thân - Nhận biết các bộ phận cơ thể của bé. - Xem tranh ảnh, xem video, trò chuyện	- Ghép đôi - So sánh to, nhỏ - Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân. - Nhận biết hướng.	Quan sát: cây xanh trong sân trường.	- Bản thân

	về bản thân trẻ.			
--	------------------	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ các bài hát, bài thơ, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè. - Nghe hiểu nội dung truyện kể. - Trẻ sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày. - Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim. -Đọc thơ: + Đôi mắt của em + Cái lưới + Miệng xinh + Thỏ bông bị ốm	- Gấu con bị đau răng - Bé Minh Quân dũng cảm - Mỗi người một việc - Câu bé mũi dài	Đồng dao " Nu na nu nống" - Dung dăng dung dẻ.	

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ hát tự nhiên và hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. -Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc.	- Nghe hát bài : Hãy xoay nào. - Hát bài : xòe bàn tay, đếm ngón tay.	* Âm nhạc: - Tay thơm tay ngoan - Mời bạn ăn - Hoa bé ngoan - Vận động múa minh họa: Tay thơm tay ngoan. * Tạo hình: - Tô màu bạn trai, bạn gái - Nặn trứng ốp la	Chơi tự do: cát, nước và vẽ phấn.	- Ngày 20/10.

		- Cắm hoa tặng mẹ - Bé vẽ tóc		
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ biết thể hiện ý thức về bản thân - Trẻ biết sở thích, khả năng của bản thân - Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc , tình cảm với con người , sự vật, hiện tượng xung quanh. - Trẻ biết hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.	-Tên,tuổi,giới tính - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói qua tranh ảnh. - Nói được điều bé thích, không thích.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) - Chờ tới lượt	- Tham quan sân trường.	

--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024

LỚP MẦM 2

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
a. <i>Phát triển vận động</i> - Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Trẻ giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp - Trẻ có thể phối hợp tay mắt trong tung bắt bóng - Trẻ nhanh nhẹn khéo léo khi thực hiện vận động bật nhảy - Trẻ nhanh nhẹn khéo léo khi thực hiện vận động chạy, bò, trườn, bật nhảy. b. <i>Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> - Trẻ biết tự thay quần áo.	Thực hiện các động tác trong giờ thể dục theo hướng dẫn: Hô hấp (1), Tay (1), Bụng (2), Chân (1), Bật (1) Thực hiện rửa tay bằng xà phòng, tập làm quen với	Đi trong đường hẹp Tung bắt bóng cùng Cô Bật về phía trước Bò chui qua cổng	Bật qua vòng Đi đích dắt đem bóng về rổ Rửa tay trước khi vào lớp và sau khi ra sân chơi	

- Trẻ biết tự xúc cơm ăn. - Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Tiếp tục thực hiện rửa tay, lau mặt để trẻ có thói quen tự phục vụ.	cách lau mặt.. Nhận biết tên các món ăn quen thuộc.			Giữ vệ sinh cơ thể
--	---	--	--	--------------------

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ hiểu và đếm được trong phạm vi 2. - Trẻ biết so sánh kích thước 2 đối tượng - Trẻ biết so sánh 2 đối tượng qua màu sắc, hình dáng - Trẻ nhận biết cơ thể có 5 giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Trẻ biết họ và tên, giới tính của bản thân, tên của người thân trong gia đình, tên lớp, lớp mầm non.	Trò chuyện “Bé là ai?” Quan sát đồ dùng đồ chơi to - nhỏ, cao- thấp ngoài sân.	Số lượng 2 To – nhỏ Tìm đôi Chức năng của các giác quan Gia đình bé có những ai	Đếm cây, hoa, số trên sân trường có số lượng 2 So sánh cây, xe, đồ dùng đồ chơi trên sân trường	Bé là ai? Bạn trai hay bạn gái?

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Đọc thuộc bài thơ, đồng dao... - Phát âm các tiếng của tiếng Việt.	Trẻ hiểu và làm theo một số yêu cầu	Đọc thuộc thơ: Đôi mắt, Giờ chơi		

- Trẻ nghe, hiểu được nội dung câu chuyện và trả lời được một số câu hỏi đơn giản...	đơn giản của người lớn Đọc thơ, đồng dao, ca dao: chi chi chành chành, nu na nu nống	Truyện: Chú thỏ tinh khôn, Nhổ củ cải, Đôi bạn tốt	Chơi “chi chi chành chành”, “nu na nu nống”	
--	--	---	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ chú ý nghe, thích vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. - Trẻ biết hát kết hợp với vận động đơn giản theo nhạc: nhún nhảy, giậm chân, vỗ tay. - Trẻ biết sử dụng kỹ năng lăn tròn đất nặn, in màu từ nguyên vật liệu để tạo thành sản phẩm đơn giản.	Trẻ chú ý nghe, thích vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc Thực hiện một vài động tác minh họa theo bài hát	Hát: “Cả nhà thương nhau”, “Rửa mặt như mèo”, “Đi học về” Vận động theo nhạc “Vui đến trường”, “Cả nhà thương nhau” Nặn viên bi In bàn tay Dán hoa In hình từ rau củ Làm hoa tặng mẹ	Cầm phấn vẽ trên sân Vận động theo bài hát “bóng tròn to”, “vui đến trường”	

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	

- Trẻ có hành vi và quy tắc ứng xử giao tiếp - Trẻ có ý thức về giới tính của bản thân. - Trẻ có hành vi ứng xử tốt với bạn bè, người thân trong gia đình - Trẻ biết biểu hiện quan tâm đến người thân - Trẻ biết những điều thích và không thích của bản thân	Trẻ chào lễ phép khi gặp người lớn trong trường và ở nhà Thể hiện cảm xúc của mình qua nét mặt, cử chỉ giọng nói.	Chào lễ phép với người lớn Chơi hòa thuận với bạn Yêu thương gia đình Bé thích và không thích	Dọn dẹp đồ chơi đúng chỗ	Trẻ thể hiện tình cảm với mẹ.
--	---	---	---------------------------------	--------------------------------------

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP MẦM 3

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động - Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn Trẻ biết thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động +Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	+ Hô hấp 1 + Tay 1 + Bụng 2 + Chân 1 + Bật 1	Bật xa 20-25cm Bò chui qua ống, bật về phía trước. Đi trong đường hẹp, bật tiến phía trước. Lăn bóng bằng hai	- Đi thẳng bằng. - Đi dích dắc bỏ bóng vào rổ - Bật liên tục qua 5 vòng -Nhảy bao bố - Tung bắt bóng vào lọ	

+ Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động +Trẻ kiểm soát được các vận động - Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ: gấp, đan cổ tay, quay ngon tay, cổ tay, cuộn cổ tay, vo, vuốt, miết... <i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> Trẻ tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: đi vệ sinh đúng nơi qui định.	Tập cho trẻ làm quen với các thức ăn ở trường MN. -Tập làm quen với thao tác rửa tay, lau mặt trước và sau khi ăn. - Rèn nét văn minh trong ăn uống cho trẻ: ho biết che miệng, không làm rơi vãi đồ ăn	tay và di chuyển theo bóng. Đi, chạy theo hướng đích đặc.		
---	--	---	--	--

- Trẻ nhận biết được một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.

- Khi ngủ không được chọc phá bạn nằm cạnh.
- Giáo dục trẻ khi vào ngủ trước phải đi vào lối đi riêng không dẫm, đạp nệm gối.

Nhận biết một số món ăn quen thuộc.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
Trẻ biết sử dụng các giác quan xem xét và tìm hiểu đối tượng: ngửi, sờ, nếm để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng: quả cam, quả chuối Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật của các con vật và biết so sánh sự giống và khác nhau giữa các con vật nuôi trong gia đình -Trẻ nhận biết được số 2 và các nhóm đối tượng có số lượng 2. -Trẻ nhận biết được các hình dạng: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật. -Trẻ biết xếp tương ứng. Trẻ nhận biết các thành viên trong gia đình bé: Bố, mẹ, anh ,chị em,và công việc của từng người, tên		KPKH: Quả cam, quả chuối. KPKH:Một số con vật nuôi trong gia đình Nhận biết số 2. Nhận biết hình tròn, hình tam giác. Ôn hình tam giác,nhận biết hình chữ nhật. Ôn hình tròn, nhận biết hình vuông. Xếp tương ứng 1-1. Kpxh: tìm hiểu về người thân trong gia	Quan sát một số nơi có thể gây nguy hiểm cho trẻ: Cầu thang, bình chữa cháy, bàn công, ổ điện. Quan sát cây mận ghé đá	

của các thành viên trong gia đình.		đình		
Trẻ nhận biết ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Trẻ biết được ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, biết thể hiện tình yêu thương của trẻ đối với bà , mẹ...			Mẹ yêu của con. Trẻ biết được ý nghĩa của ngày 20/10 và biết thể hiện tình cảm của mình đối với mẹ , bà những người mà trẻ yêu quý.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ hiểu và làm theo các yêu cầu đơn giản.	Thực hiện thao tác rửa tay theo lời nói của cô. Thực hiện cất dọn đồ chơi sau khi chơi. Thực hiện cất dọn chén, muỗng, ghế đúng nơi.		Đồng dao " Dung dăng, dung dẻ".	

Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. Trẻ biết đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên Trẻ đọc được bài thơ, đồng dao. Trẻ biết xem và nghe đọc các loại sách khác nhau thích nghe người khác đọc sách.	Bài thơ: Mẹ và Cô, Mười quả trứng tròn. Đồng dao: Lộn cầu vòng. Nhận biết đồ dùng cá nhân thông qua ký hiệu thông thường trong	Anh em nhà thơ Rùa con tìm nhà Sự tích: Bông hoa cúc trắng. Chú thỏ tinh khôn Đóng kịch: “Đôi bạn tốt”.		Mẹ yêu của con. Trẻ thích nghe câu chuyện hiểu được nội dung câu chuyện: “Bông hoa cúc trắng” Trẻ biết được tình cảm của mẹ đối với con và giáo dục trẻ phải biết yêu thương mẹ , bà những người phụ nữ bên cạnh trẻ.
--	--	---	---------	---

	cuộc sống(nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, ký hiệu gôi, ký hiệu tủ cặp).			
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật. Trẻ có một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) Trẻ biết vận động đơn giản theo giai điệu bài hát. Trẻ có một số kĩ năng hoạt động tạo hình (vẽ,	Nghe và lắng lư, nhún nhảy theo các bài hát có giai điệu vui tươi	Dạy hát: -Đàn vịt con. - Biết vâng lời mẹ -Cả nhà thương nhau. Vận động minh hoạ: -Cháu yêu bà. -Vui đến trường.	Chơi tự do: cát, nước, lá cây	Mẹ yêu của con -hát đúng, hát với giọng tự nhiên bài hát và biết thể cảm xúc của bản thân khi hát bài: Biết vâng lời mẹ. Mẹ yêu của con.

nặn, cắt, xé dán, xếp hình). Trẻ biết cầm bút và vẽ những nét cong tạo thành cuộn len Trẻ biết phối hợp nét thẳng và nét xiên để vẽ tạo thành ngôi nhà. Trẻ sử dụng những nguyên vật có sẵn xếp, dán ,trang trí để tạo thành bó hoa. Trẻ biết kỹ năng chia đất thành nhiều phần, kỹ năng xoay tròn, đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	Tập cầm bút màu và vẽ những nét phù hợp độ tuổi(nét thẳng, nét xiên, nét cong)	Vẽ những cuộn len màu Vẽ Ngôi nhà Dán hoa tặng mẹ. Chia đất nặn thành nhiều phần Nặn quả tròn	Sử dụng những nguyên vật có sẵn xếp, dán ,trang trí để tạo thành bó hoa tặng mẹ nhân ngày 20/10.
---	--	--	---

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ thể hiện ý thức về bản thân Trẻ thể hiện được sự tự tin, tự lực	Tên, tuổi, giới tính. Rèn luyện cho trẻ tính mạnh dạn thể hiện bản thân khi tham gia hoạt động	Tìm hiểu về tên, tuổi, giới tính của bản thân	- Biết thể hiện một số lời nói phù hợp với hoàn cảnh như: Cảm ơn, xin lỗi...	

-Trẻ bước đầu có những hành vi và quy tắc ứng xử xã hội, biết được kỹ năng chào hỏi người lớn. Trẻ biết quan tâm đến môi trường	Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. Bỏ rác đúng nơi quy định	Kỹ năng chào hỏi	Quan sát: Cây mận, ghế đá. Chăm sóc vườn cây	
---	---	-------------------------	---	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP MẦM 4

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
<i>a. Phát triển vận động</i> - Trẻ thực hiện đủ các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp - Trẻ có các kỹ năng vận động đi, chạy, bò, chuyền bóng.	+Hô hấp: thổi bong bóng +Tay: Hai tay đưa ra trước + Lưng, bụng, lườn:Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay chống hông + Chân: Ngồi xổm, đứng lên	- Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc - Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng - Bò theo hướng thẳng -Đi kiềng gót chân liên tục 3m.	-Lăn bóng.	
<i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				

- Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. - Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, biết giữ gìn sức khỏe và an toàn - Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm.	Nhận biết, nói đúng tên một số thực phẩm và món ăn quen thuộc.		- Một số món ăn quen thuộc - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể	
---	--	--	---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, công dụng của đồ dùng, đồ chơi - Trẻ nhận biết bản thân - Trẻ nhận biết chức năng của các giác quan và các bộ phận - Trẻ nhận biết số lượng, ghép đôi và định hướng trong không gian . - Trẻ nhận biết, phân biệt các dạng hình học.	- Xem tranh ảnh,video trò chuyện về bản thân - Nhận ra mình trong gương,hình	-Đồ dùng, đồ chơi của bé. - Bé là ai? -Cơ thể của bé. -Tay trái, tay phải -Hình tam giác-hình chữ nhật,hình tròn-	-Quan sát đồ vật có đôi.	-Bản thân

-Trẻ nhận biết một số đồ dùng có đôi -Trẻ hiểu ý nghĩa ngày 20/10 -Trẻ nhận biết và tránh một số vật nguy hiểm.		hình vuông. -Ghép đôi. -KP: Ngày 20/10 -Phòng tránh một số vật nguy hiểm. KPKH: Vật chìm-vật nổi.		
---	--	---	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết lắng nghe hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày. - Trẻ nghe hiểu nội dung truyện - Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	-Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản -Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	-Đôi bạn tốt -Bé Minh Quân dũng cảm. -Gấu con bị đau răng. -Mỗi người một việc -Thơ: đôi mắt của em, rửa tay, thỏ Bông bị ốm,	Đồng dao: Nu na nu nống.	

		bé ơi, nu na nu nồng, kéo cửa lừa xê.		
--	--	---	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ hát tự nhiên, thuộc các bài hát và vận động minh họa theo bài hát. - Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo. -Trẻ có kỹ năng xoay tròn. - Trẻ biết xé tự nhiên từ mảnh to ra mảnh nhỏ. - Trẻ có kỹ năng cầm bút vẽ nét thẳng ngắn. -Trẻ có kỹ năng cầm bút tô màu	Nghe hát: Con chim vành khuyên - Làm quen với màu nước	- Mời bạn ăn -Tay thơm tay ngoan -Mẹ yêu không nào. - Xoay tròn tạo thành các loại quả tròn . - Xé tự nhiên từ mảnh to ra mảnh nhỏ - Nét thẳng ngắn: vẽ mưa -Tô màu bông hoa tặng mẹ.	Vẽ trên sân	

		-Tô màu kí hiệu của bé.		
--	--	-------------------------	--	--

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ thể hiện được sự kính trọng đối với người lớn. - Trẻ biết thể hiện bản thân	- Tự nhắc ghế - Cho cá ăn - Thay quần áo - Cát đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định	-Dạy trẻ chào hỏi lễ phép. -Điều bé thích và không thích. - Trạng thái cảm xúc của bé. -Kỹ năng che miệng khi ho.	-Chăm sóc vườn rau	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP chồi 1

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
a. Phát triển vận động - Trẻ thực hiện được các vận động phát triển các nhóm cơ và hô hấp - Trẻ có một số tố chất cơ bản trong vận động - Trẻ biết phối hợp tay, chân, mắt khi đi, bò, trườn	- Hít vào thật sâu thở ra từ từ - Đưa tay ra phía trước, gập khuỷu tay - Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau. - Đứng nhún chân, khuỷu gối - Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn - Phát triển kỹ	- Đi trên ghế thể dục - Ném bóng lên cao và bắt - Trườn theo hướng thẳng	* Trò chơi: - Ném bóng vào vòng - Đi bước chân qua chướng ngại vật. - Bật liên tục về phía trước. - Đi theo đường thẳng. + Chi chi chành chành + Bịt mắt bắt dê + Bắt chước tạo dáng + Kéo cưa lừa xẻ + Oẳn tù tì	

<i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> - Rèn bé lau mặt. - Rèn thao tác, rửa tay bằng xà phòng, chải răng. - Lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất - Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe, an toàn.	năng vận động cơ bản và tổ chức vận động mạnh dạn (Đi trên ghế thể dục) - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm - Rèn giữ gìn thân thể sạch sẽ - Trẻ biết lấy đồ ăn theo nhu cầu và tự xúc ăn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật nguy hiểm - Nhận biết một số biểu hiện khi bị ốm	Nhận biết và tránh nơi chơi gây nguy hiểm	
--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ phân biệt được các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu. - Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. - Trẻ nói được mối quan hệ của một số sự vật, hiện tượng đơn giản. - Trẻ xác định được vị trí của đồ vật - Trẻ kể được tên, công việc của bố mẹ nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ biết quan tâm đến chữ số	- Một số liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc - Gọi tên đồ vật theo yêu cầu - Một số nhu cầu của gia đình. - Địa chỉ nhà. - Vẽ số 3	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu, đồ dùng nhà bếp - Nhận biết phía trước phía sau của bản thân - Vùng riêng tư của bé - ít hơn – nhiều hơn	- Gọi tên các đồ dùng bếp - Vẽ chữ số đã học - Quan sát đồ vật quanh sân trường - Nói về thành gia trong gia đình khi được trò chuyện	CD Gia đình

		- Chữ số 3 - Khuôn mặt của bé - Trang phục của bé - Gia đình của bé - Một số đồ dùng trong nhà bếp - Công việc của bố mẹ		
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu. - Nghe hiểu nội dung câu đơn - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp của độ tuổi. - Nghe hiểu nội dung bài thơ phù hợp của độ tuổi - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu - Nghe các bài hát, bài thơ. - Làm quen với cách đọc - Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp của độ tuổi. - Nghe hiểu nội dung bài thơ phù hợp của độ tuổi + Hướng đọc: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- Truyện: Cậu bé mũi dài - Dê con nhanh trí - Cây khế - Thăm nhà bà - Chim chích bông	- Nói rõ để người nghe có thể hiểu được. - Đọc Đồng dao: Nu na nu nống, Dung dăng dung dẻ - Trẻ nói rõ lời	Gia đình

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ chú ý nghe nhạc, nghe hát. - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca một số bài hát trong độ tuổi. - Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát. - Sử dụng các kĩ năng để tạo ra sản phẩm có màu sắc. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Bước đầu trẻ biết bộc lộ cảm xúc qua lời nói. - Sử dụng các kĩ năng vẽ, cắt dán tạo ra sản phẩm	- Hát đúng lời ca - Hát đúng giai điệu - Sử dụng các kĩ năng để tạo ra sản phẩm có màu sắc. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Sử dụng các kĩ năng để tạo ra sản phẩm có màu sắc.	- Mẹ yêu không nào - Hoa trường em - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của các bài hát Múa cho mẹ xem - Hát: Vì sao con mèo rửa mặt - Vẽ tự do - Dán hoa làm thiệp - Nặn củ cà rốt - Vẽ chân dung bé - Cắt theo đường viền	+ Trẻ cảm nhận cái đẹp trong thiên nhiên. + Cảm nhận được khung cảnh trong nhà trường thoáng mát, sạch sẽ + Vẽ tự do trên tường	- Gia đình

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Bước đầu trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao. - Trẻ nhận ra cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, cử chỉ, lời nói, qua tranh. - Trẻ quan tâm đến môi trường - Bước đầu trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên. - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói: hát, vận động; vẽ, nặn. - Bước đầu trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên. - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh. - Hành vi và quy tắc ứng xử - Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người	- Quan tâm, giúp đỡ người thân. - Nói lời yêu thương - Trạng thái vui buồn, ngạc nhiên - Bỏ rác đúng nơi quy định. - Nhận biết và phòng tránh những vật nguy hiểm	- Chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Tự tin giao tiếp các lớp, các cô chú, các bạn. (thông qua hoạt động quan sát.) -Quan tâm hỏi thăm các cô công nhân viên chăm sóc và tưới cây	

--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP: CHỒI 2

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
<i>a. Phát triển vận động</i> -Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ: Bò chui qua cổng, Bò bằng bàn tay- chân 3 đến 4 m Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh	+ Hô hấp 1,2 + Tay 1,2 + Bụng 1, 2 + Chân 1,4 + Bật 1,3	Bò chui qua cổng, Bò bằng bàn tay- chân 3 đến 4 m		

Trẻ biết thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động kiểm soát được vận động như: Bất liên tục về phía trước, Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh -Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động chuyển bóng qua đầu b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe -Trẻ có một số hành vi tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe -Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt - Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh		Bất liên tục về phía trước, Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh Chuyển bóng qua đầu KNS: -Thói quen tốt trong ăn uống - Giữ gìn vệ sinh cá nhân KNS: Gấp quần áo KNS: Quyền riêng tư- quy tắc 5 ngón tay		
---	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
-Trẻ nhận biết được sự giống nhau và khác nhau giữa các hình học.		Phân biệt khối hình vuông, khối hình chữ nhật, khối trụ	Quan sát: Hoa trong sân trường, Trường lớp mầm non, đồ chơi	

Trẻ biết nói họ tên và đặc điểm của bé và các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện -Trẻ nhận biết vị trí trong không gian -Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước Trẻ kể được đặc điểm hoạt động nổi bật ngày 20/10	Bé nói được tên đặc điểm của bản thân khi được hỏi	Bé là ai bạn là ai? Các bộ phận trên cơ thể Bé cần gì lớn lên? Phân biệt trái, phải của bản thân - So sánh chiều dài 2 đối tượng - Bé biết gì về ngày 20/10	sân trường	Bé là ai bạn là ai? Cơ thể của bé Bé cần gì lớn lên? Ngày của mẹ 20/10
---	---	---	-------------------	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
-Trẻ biết lắng nghe và hiểu lời nói	Thực hiện yêu cầu của cô khi giao		Biết lắng nghe và hiểu được luật chơi và cách	

Trẻ thực hiện một số qui tắc thông thường trong giao tiếp -Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. Nghe hiểu nội dung câu chuyện	tiếp -Đưa nhận bằng hai tay, Biết dạ thưa, xin phép.	-Thơ: Tâm sự của cái mũi Ba người bạn, Tay phải tay trái, Hoa cúc trắng, Cậu bé mũi dài, Gấu con bị đau răng	chơi Đồng dao : Nu na nu nống, Dung dăng dung dẻ, Cặp kè	
---	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát, bản nhạc		Hát : Quả bóng, Hoa trường em , Cái mũi, Mời bạn ăn VĐTN: Múa cho mẹ xem	Chơi tự do: cát, nước -Vẽ tự do trên sân trường	Bé là ai bạn là ai? Cơ thể của bé Bé cần gì lớn lên?

Trẻ biết phối hợp tạo hình để tạo ra sản phẩm Cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm		- Dán cây tháp chóp - Vẽ bạn trai, bạn gái - Làm thiệp tặng mẹ - Dán các giác quan trên gương mặt - Cắt dán các món ăn trên họa báo		Ngày của mẹ 20/10
--	--	---	--	--------------------------

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ biết thể hiện sự tự tin, tự lực \	-Cố gắng hoàn thành công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi) Tự chọn đồ chơi và chơi theo ý thích		Lao động: Chăm sóc cây .	

-Trẻ biết quan tâm đến môi trường Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	Vui vẻ , hòa đồng với bạn trong khi chơi Biết chào hỏi ba mẹ cô, người lớn khi đến lớp, ra về. Một số qui định ở lớp (để đồ dùng cá nhân, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).		Nhặt lá , bỏ rác đúng nơi quy định	
--	--	--	---	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10

LỚP CHỒI 3

I/ LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	CHỦ ĐỀ
a/ Phát triển vận động - Trẻ kiểm soát được vận động khi thay đổi hiệu lệnh - Trẻ giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động - Trẻ thực hiện được các vận động của ngón tay và phối hợp bàn tay-ngón tay, phối hợp tay , mắt trong một số hoạt động. b/ Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Trẻ nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm. - Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt - Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe.	+ Hô hấp 6 + Tay 1 + Bụng 2 + Chân 2 + Bật 1 - Giới thiệu thực đơn trong giờ ăn - Tự rửa tay bằng xà phòng; tự thay quần áo. - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ.	- Chạy đích dốc theo vật chuẩn. - Bò chui qua cổng, ống dài 1,2m x 0,6m - Bật xa 35 – 40 cm - Đập và bắt bóng tại chỗ	- Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Chạy chậm 60 – 80m	

II/ LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	CHỦ ĐỀ
- Trẻ biết được họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. - Trẻ biết được họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. - Trẻ biết phân loại đồ dùng trong gia đình theo dấu hiệu. - Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 và ghép các đối tượng có liên quan với nhau thành 1 đôi. - Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác. - Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo chiều cao 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.		- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1, 2 dấu hiệu. - Xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi. - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước – phía sau). - So sánh chiều cao 2 đối tượng	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.	Tôi là ai - Bé biết gì về bản thân? Mẹ của bé - Bé biết gì về mẹ của mình?

III/ LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	CHỦ ĐỀ
- Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp. - Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù	- Đọc thơ: Chim chích Bông	- Truyện: Dê con nhanh trí	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục	Mẹ của bé - Truyện:

hợp với độ tuổi. - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép. - Nhận dạng một số chữ cái. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.		- Truyện: Gấu con bị đau răng - Truyện: Tích Chu	ngữ, hò, vè. - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra,).	Hoa Cúc trắng
---	--	---	--	---------------

IV/ LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	CHỦ ĐỀ
- Trẻ thể hiện sự tự tin và tự lực + Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích + Cố gắng hoàn thành công việc được giao - Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên)	- VCTL: Trẻ tự chọn đồ chơi - Bé trực nhật, dọn đồ chơi sau khi chơi	- Bé hợp tác với bạn - Kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay. - Nói lời cảm ơn và xin lỗi	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	Tôi là ai - Cảm xúc của bé Mẹ của bé - Nói lời yêu thương

V/ LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	CHỦ ĐỀ

- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Trẻ sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp - Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát - Trẻ biết sử dụng kỹ năng vẽ, tô màu, nặn, cắt dán để tạo thành sản phẩm.	- Góc âm nhạc	- Vận động múa: “Mẹ yêu không nào” - Vỗ tay theo nhịp: “Hòa bình cho bé” - Dạy hát: “ Hoa bé ngoan” - Nặn trái bí đỏ - Cắt dán hàng rào - Gấp con cào cào	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên.	Tôi là ai? - Dạy hát: “Hát mừng sinh nhật”. - Vẽ chân dung bé. Mẹ của bé - Dạy hát: “Mẹ ơi có biết” - Làm thiệp tặng mẹ.
--	---	--	---	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP CHỒI 4

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
-Trẻ biết thực hiện các kĩ năng vận động cơ bản và phát triển các tổ chất trong vận động <i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> -Trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người -Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Trẻ hít thở sâu. Hít vào khi vươn vai hay đưa tay cao, thở ra khi hạ tay xuống - Tay đưa lên cao, ra phía trước - Quay người sang hai bên trái, phải - Nhún chân - Đi bằng gót chân, đi khuy gối. -KNS:Giữ gìn vệ sinh cá nhân -Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn	-Bật liên tục về phía trước -Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh -Chuyền bóng qua đầu -Bò bằng bàn tay và bàn chân - Ném xa bằng 1 tay		

-Trẻ nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.	-Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.			
--	---	--	--	--

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ nhận biết được chức năng, giác quan và các bộ phận trên cơ thể. -So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau -Bé biết sắp xếp theo quy tắc -Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân -Trẻ nhận biết số đếm, số lượng		-Giác quan của bé -So sánh số lượng hai nhóm đồ vật -Nhận ra quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng -Số 4, chữ số 4	- Quan sát: vườn rau, cây của trường, thời tiết hôm nay	- Bản thân + Bé là ai? -Cơ thể của bé +Đôi bàn tay bé -Ngày 20/10 +Bé biết gì về ngày 20/10

-Trẻ định hướng được không gia và thời gian -Bé biết kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội -		-Xác định vị trí trái- phải của bản thân và của người khác		
---	--	--	--	--

C.LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Nghe hiểu nội dung câu chuyện, bài thơ phù hợp của độ tuổi. -Bé biết sử dụng các từ như “mời cô”, “ mời bạn”, “cán ơn”, “xin lỗi”,... trong giao tiếp -Bé biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được	-Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. -Bé biết nói “mời cô”, “ mời bạn”, “cán ơn”, “xin lỗi”,... trong giao tiếp	-Truyện “Cậu bé mũi dài” - Truyện: Gấu con bị đau răng	- Bé biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Bản thân +Truyện: Mỗi người một việc -Cơ thể của bé +Truyện: Tay trái, tay phải -Ngày 20/10 +Truyện “Bông hoa cúc trắng

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết hát đúng giai điệu, rõ lời các bài hát. -Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). -Trẻ có một số kĩ năng trong hoạt động tạo hình	-Sử dụng các kĩ năng để tạo ra sản phẩm có màu sắc. - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với hình thức:vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa.	-Hát :Tập đếm -VĐTTTC: Cháu yêu bà -VĐTN “Mẹ yêu không nào -Tạo hình từ bàn tay -Nặn trái bí đỏ -Trang trí trang phục	- Trẻ cảm nhận được khung cảnh nhà trường thoáng mát, sạch sẽ. - Nhặt lá cây tạo thành sản phẩm, vẽ trên cát,...	- Bản thân +Hát: Khám tay +Trang trí trang phục -Cơ thể của bé +Hát “Cái mũi” -Ngày 20/10 +VĐTN: Múa cho mẹ xem +Thiệp xinh tặng mẹ

D. LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Bé biết thể hiện sự tự tin, tự lực -Trẻ biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	-Bé cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi) - Kĩ năng sống “Nói lời yêu thương”		- Trẻ tưới nước, nhặt lá vàng cho cây	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP CHỒI 5

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động - Trẻ thực hiện được đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh - Trẻ có các kỹ năng vận động cơ bản -Bước đầu trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt khi được nhắc nhở -Trẻ kể được tên và bước đầu biết tránh một số vật dụng gây nguy hiểm, một số nơi không an toàn -Trẻ biết tên một số món ăn và ích lợi của ăn uống vệ sinh. b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Trẻ thực hiện được đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh(TDS) -Bước đầu trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt khi được nhắc nhở	+ Hô hấp 1,2 + Tay 1,2 + Bụng 3 + Chân 1,2 + Bật 1,3	+ Bò chui qua cổng + Bật liên tục về phía trước + Tung bóng lên cao và bắt bóng + Chạy chậm 60-80m	+ Lộn cầu vòng + Mèo và chim sẻ + Mèo bắt chuột	

-Trẻ biết tên một số món ăn và ích lợi của ăn uống vệ sinh.(giờ ăn trưa, sinh hoạt chiều) -Trẻ kể được tên và bước đầu biết tránh một số vật dụng gây nguy hiểm, một số nơi không an toàn(sinh hoạt chiều)	+Tiếp tục rèn cho trẻ tự lấy cơm và biết chờ đến lượt. + Tập cho trẻ đánh răng +Tiếp tục rèn thao tác rửa tay bằng xà phòng + thay quần, áo khi bị ướt, bẩn + Dạy trẻ gọi tên các món ăn và lợi ích của các món ăn + Lợi ích của món ăn, tác hại khi ăn nhiều đồ ngọt			
---	---	--	--	--

	+Trẻ biết được vật nguy hiểm có xung quanh			
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	sinh hoạt	giờ học	hđnt	
- Bước đầu trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, khám phá. -Trẻ thích tìm hiểu, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh -Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác -Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... -Trẻ biết xếp tương ứng 1-1, ghép đôi	- Xem một số hình ảnh về các giác quan(trò chuyện sáng) -Xem các sản phẩm tạo hình của mình và các bạn(sinh hoạt chiều)	- Cơ thể của bé - Các giác quan của bé - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 3 - Phân biệt tay phải- tay trái	+ Quan sát thời tiết. + Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể bé - Trò chơi: Đoán xem ai vào	Cơ thể của bé

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ biết kể lại sự việc theo trình tự -Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện -Trẻ biết đọc theo bài thơ, đồng dao, ca dao , bài hát...	- Nghe Ông sao ông sao - Nghe Lý con sáo	- Thơ : Đôi mắt của em - Truyện : Bàn tay có nụ hôn - Gấu con bị đau răng - Thơ Lên bốn	-Hiểu và thực hiện yêu cầu có 2-3 lời dẫn liên tiếp. -Mèo bắt chuột	Cơ thể của bé

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ biết bộc lộ cảm xúc qua lời nói, hành động khi nghe âm thanh gợi cảm. -Trẻ chú ý nghe nhạc, nghe hát -Trẻ biết hát đúng giai điệu, rõ lời, thể hiện sắc thái một số bài hát trong độ tuổi	-Biết nhận xét sản phẩm của các bạn	-Vỗ tay theo nhịp 2-4 “Cái mũi” -Mẹ yêu không nào -Vẽ đồ chơi trong lớp -Làm thiệp tặng mẹ	-Biết xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi	

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp	-Chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích(góc chơi) -Biết lấy và cất đồ chơi gọn gàng ngăn nắp (giờ chơi) - Giờ ngủ k hông nói chuyện, không làm ồn		- Biết chọn đồ chơi mình thích - Chơi hòa thuận với bạn.	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP LÁ 1

E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động Trẻ biết bật - nhảy Trẻ biết phối hợp các giác quan trong tung bóng Trẻ biết đi và chạy Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động: bẻ nắn, lắp ráp. b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe Trẻ biết thực hiện được một số hành vi và một số thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe . Trẻ biết nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (C7; CS 29) Trẻ biết và không ăn một số thực phẩm gây hại cho sức khỏe (C5;20) Trẻ có khả năng nhận biết, phân loại được những thực phẩm thông thường, cách chế biến đơn giản và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.	Hô hấp: Thổi bóng bay. Tay :1 Bụng:1 Chân:4 Bật:2 Che miệng khi hắt hơi, ngáp, ho Chải đầu, giữ đầu tóc và quần áo gọn gàng.	Bật liên tục vào các vòng Tung bóng lên cao và bắt bóng Nhảy lò cò 5m Bò bằng bàn tay, chân 4-5m Trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (C7; CS29) Trẻ biết và không ăn một số thực phẩm gây hại cho sức khỏe (C5;20) Phân loại một số thực	Bật liên tục vào các vòng Nhảy lò cò 5m	

		phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.		
--	--	--	--	--

F. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ biết nhận biết số lượng Trẻ biết tách-gộp trong phạm vi 6 Trẻ có khả năng, xem xét tìm hiểu, tò mò, tìm tòi, khám phá đến những sự vật, hiện tượng tự nhiên xung quanh. Trẻ biết ghép các hình học với nhau tạo ra hình mới theo ý thích và theo yêu cầu của cô Trẻ có khả năng hiểu biết về số Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (C20; CS95). Trẻ biết sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng Trẻ biết đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa, quả Trẻ biết lợi ích, tác hại của hiện tượng tự nhiên đối với đời sống của con người		Số lượng 7, chữ số 7 Tách gộp trong phạm vi 6 Loại 1 đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại Phân loại cây theo 2, 3 dấu hiệu. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (C20; CS 95). Đặc điểm, đặc trưng của chiếc lá	Quan sát: Hoa trong sân trường, Trường lớp mầm non, đồ chơi sân trường	

		Tác hại của bão đối với con người và sự vật		
--	--	---	--	--

G. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SIKH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ biết lắng nghe và hiểu lời nói (C14): CS64 Trẻ thực hiện một số qui tắc thông thường trong giao tiếp (C16): CS75 Trẻ biết thể hiện một số hành vi ban đầu của việc đọc (C18): CS83 Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết ban đầu về việc viết (C19): CS88, CS91 Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể. Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện (C14; CS64): Trẻ nhận dạng chữ cái Trẻ biết sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày: đọc thơ, đồng dao.	Tập tô, tập đồ các nét chữ: O, Ô, Ơ. Có một số hành vi như người đọc sách (C18; CS83). Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện (C16; CS75).	Trẻ lắng nghe, hiểu nội dung câu chuyện “Ba cô gái” Trẻ lắng nghe, hiểu nội dung câu chuyện “Chuyện của dê con” Ôn chữ “A, Ẫ, Ậ” Trẻ nghe và hiểu nội dung truyện “tay trái, tay phải Nhận biết chữ E, Ê Ôn chữ E, Ê Nhận biết chữ H	Đồng dao " Kéo cưa lừa xẻ, Tay đẹp".	

H. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình(C22): CS99, CS100, CS101, CS102. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc Trẻ có khả năng thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình	Tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ (C2,CS6)	VĐTN bài hát " Chú ếch con " (CS101). Nghe hát “ Bài ca đi học” Hát đúng giai điệu lời ca, thể hiện cảm xúc bài hát “Tập đếm” Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (vui, êm dịu) “Cho con” Châm màu đầu ngón tay để tạo hình côn trùng Dán, trang trí trên băng giấy Trẻ biết gấp theo mẫu Cắt lượn cong	Chơi tự do: cát, nước, lá cây.	

		Gấp con ếch		
--	--	-------------	--	--

I. LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ, nét mặt (C9;CS36) Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội (C12): CS53, CS54 Trẻ biết thể hiện sự nhận thức và tin tưởng vào khả năng nhận biết, thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh của bản thân	Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác (C11;CS 52). Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động (C10;CS47). Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn (C12;CS54).	Trẻ bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ, nét mặt (C9;CS36) Biết kêu cứu và chạy khỏi nguy hiểm Nhắc nhở giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường	Lao động: nhổ cỏ, nhặt rác.	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 NĂM 2024

LỚP LÁ 2

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động -Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ (C2): CS5,CS6 Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh -Trẻ biết thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động như: Trẻ biết đập và bắt được bóng bằng 2 tay(C3): Cs10, trẻ biết phối hợp tay-mắt -Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động: khâu dây giày	+ Hô hấp 1,2 + Tay 1,2 + Bụng 3 + Chân 1,2 + Bật 1,3	-Tung bóng lên cao và bắt bóng. -Tung, đập bắt bóng tại chỗ. - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp. -Đi trên ghế băng đầu đội túi cát -Ném xa 1 tay	-TCVĐ: Bẫy chuột -Kéo co, Đua vịt	Chủ đề: Mẹ yêu
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng (C5): CS17 -Trẻ nhận biết một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống	- Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn (C5): CS15	-Dạy trẻ kỹ năng buộc dây giày - Bé chải răng đúng cách.		

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
-Trẻ biết kể chuyện có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện ... trong nội dung truyện -Trẻ kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được -Trẻ biết kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được (C15; CS 70) -Trẻ bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái -Trẻ nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên	Tập tô, tập đồ các nét: Nét móc dưới –trên, Nét khuyết trên-nét khuyết dưới, O-Ô-Ơ, A-Ă-Â, U-U’. -Không nói tục, chửi bậy(C16; CS 78)	-Kể chuyện: Hai anh em, Sự tích cây vú sữa. -Thơ: Làm anh, Gió từ tay mẹ, Bàn tay nhỏ - Nét móc dưới – trên, Nét khuyết trên-nét khuyết dưới, O-Ô-Ơ, A-Ă-Â, U-U’	Đồng dao " Bịt mắt bắt dê, Rồng rắn lên mây ". -Trò chuyện: Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác	Chủ đề: Mẹ yêu

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
-Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình(C22): CS99, CS10. -Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, dán, gấp -Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc	Tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ (C2,CS6)	-Bé vẽ ngôi trường mầm non. -Vẽ con gà trống -Bé gấp áo sơ mi từ giấy thủ công -Bé làm thiệp tặng mẹ ngày 20/10 -Bé xé dán hoa dây -Hát: Hoa trường em, Bé quét nhà. Lạc vào rừng xanh, Hai con thằn lằn con -Vận động múa: Mẹ ơi có biết.	Chơi tự do: cát, nước, lá cây.	

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
-Trẻ biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (C9;CS37) -Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình	- Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi	-Dạy trẻ tự tin mạnh dạn trước đám đông.	Lao động: nhổ cỏ, nhặt rác. -Trò chuyện sẵn sàng giúp	

và nơi công cộng: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép

- Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi

đỡ khi người khác gặp khó khăn (C10; CS 45)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP LÁ 3

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
1. Phát triển vận động Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp: + Hô hấp 2,4 + Tay 1,2 + Bụng 1,6 + Chân 2,3 + Bật 1,2 Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. Trẻ biết thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động. Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm	Tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ (C2,CS6). Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (C2,CS7). Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng (C5,CS18) Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm (C6,CS22). Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép (C6,CS24). Không đùa nghịch,	Bật xa tối thiểu 50cm (C1;CS1). Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. Ném xa bằng 1 tay Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m - 5m. Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: Tìm hiểu về 4 nhóm thực phẩm.	Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây Tung bóng Thi đi nhanh Chơi các trò chơi liên hoàn ở sân vận động. Chơi đá banh Đi trên dây Nhảy bao bố	

m cơ lớn (C1): CS1 Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ (C2): CS6, CS7 2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản tự phục vụ trong sinh hoạt như: Rửa tay, lau mặt. Trẻ nhận biết 4 nhóm thực phẩm (Chất đạm, chất béo, chất bột đường, vitamin và muối khoáng) và ích lợi của chúng đối với sức khỏe. - Trẻ biết có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống. Trẻ biết có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh. Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng (C5): CS18 Trẻ có hiểu biết và thực hành an toàn cá nhân (C6): CS22, CS24	không làm đổ vỡ đồ dùng. Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, súc miệng nước sạch. Lao động: nhỏ cỏ, nhặt rác. Tập luyện kỹ năng: lau mặt, rửa tay bằng xà phòng.			
--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	HOẠT ĐỘNG	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về môi trường xã hội (C21): CS96	Gọi tên các n gày trong tuần theo thứ tự,	-Tách gộp trong phạm vi 6 -Số lượng 7, chữ	Quan sát hoa giấy. Quan sát cây nha đam. Quan sát thời tiết	Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân

Trẻ có một số nhận biết ban đầu về thời gian, nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian (C25): CS109, CS110 Trẻ biết tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?... Trẻ biết nhận biết số lượng 7 và sử dụng chữ số 7 để biểu thị cho số lượng 7. Trẻ biết tách/gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm. Trẻ nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. - Trẻ nhận biết ngày lễ 20/10. Trẻ biết kể tên ngày lễ 20/10 và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ 20/10. Trẻ biết các bộ phận của cơ thể con người: chức năng 5 giác quan. Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng đồ chơi. Trẻ biết nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	các mùa trong năm (C25; CS109). Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày (C25; CS110). So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình	số 7 - Khám phá về giấy - Thí nghiệm vật chìm, vật nổi Phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng (C21; CS96): Phân loại đồ dùng ăn uống. Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế: Nhận biết hình học.	trong ngày. Quan sát cây bầu, cây bí, hoa và quả. Quan sát các loại rau	hân và vị trí của trẻ trong gia đình.(Bản thân) Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể: Tìm hiểu 5 giác quan của bé. (Bản thân) Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước: Bé tìm hiểu ngày 20/10(Chủ đề: 20/10).
--	---	---	--	---

Trẻ biết nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)...khi được hỏi, trò chuyện.	lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình.			
--	---	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào Trẻ biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt: nhóm chữ a, ă, â - Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép chữ cái: a, ă, â - Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh. Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện: Đóng kịch " Tích Chu" - Trẻ biết lắng nghe và hiểu lời nói (C14): CS64 - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp (C15): CS68 - Trẻ thực hiện một số qui tắc thông thường trong giao tiếp (C16): CS78 - Trẻ biết thể hiện một số hành vi ban đầu của vi	Không nói tục chửi bậy (C16; CS78). Đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?. Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. Đọc thơ: Thư ông, Làm anh, Lòng mẹ ,.... Tập tô, tập đ	Làm quen một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm: Bé và một số ký hiệu thông thường. Truyện: Lão Miêng Truyện ba cô gái. Truyện Tích Chu Chữ A, Ă, Â Thơ: Giữa vòng gió thơm	-Bỏ khăn -Rồng rắn lên mây - Lộn cầu vòng	Biết kể truyện theo tranh (C18; CS85): Gấu con bị đau răng(Bản thân) Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân (C15; CS68). (Chủ đề: 20/10) Đọc biểu cảm bài thơ: Mẹ ơi. (Chủ đề: 20/10)

ệc đọc (C18): CS85	ồ các nét chữ: a,ă,â Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. Làm quen vớ i cách đọc và viết tiếng Việ t: + Hướng đọc, viết: từ trái sa ng phải, từ dò ng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét ch ữ; đọc ngắt n ghỉ sau các dấ u.			
---------------------------	---	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc th ái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức vồ t ay theo các loại tiết tấu chậm. Trẻ biết phối hợp, lựa chọn các nguyên vật liệu t	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc t hái, tình cảm	VĐMH:Nhà mình rất vui VTTC: Mời bạn ăn.	Chơi tự do: cát, nước, lá cây, phấn màu	Lựa chọn, phối hợp cá c nguyên vật liệu tạo h ình, vật liệu trong thiê n nhiên, phế liệu để tạ

ạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để trang trí thiệp 20/10. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo tranh vẽ gia đình bé. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để nặn hoa, nặn đồ dùng gia đình. - Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình(C22): CS99, CS101	của bài hát: Bà ngon nết lu ng lành, Ai thương con nhiều hơn .	Nghe hát: Em là bông hồng nhỏ Vẽ gia đình em Nặn đồ dùng gia đình. Gấp cái áo.	o ra các sản phẩm: Trang trí thiệp.(Chủ đề:20/10) Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (C22; CS99): Nghe hát các bài hát “Chỉ có một trên đời, Mẹ ơi có biết”. (Chủ đề 20/10) Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (C22; CS101): Vận động bài hát " Bé Khỏe bé ngoan" (Bản thân).
--	---	--	---

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc (C9): CS37 Trẻ thể hiện sự nhận thức về bản thân (C7): CS27, CS28 - Trẻ thể hiện sự tôn trọng người khác (C13): CS58	Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình (C7;CS27). Thể hiện sự a	Quy tắc 5 ngón tay. Các vùng riêng tư trên cơ thể Ước mơ của bé(C7, CS29)	Lao động: nhổ cỏ, nhặt rác. Chăm sóc vườn rau	Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (C7;CS29).(Bản thân)

- Trẻ thể hiện ý thức về bản thân. Trẻ biết nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng). Trẻ biết biết mình là con/ cháu/anh/chị/em trong gia đình. - Trẻ biết hành vi và qui tắc ứng xử xã hội.	n ủi và chia v uì với người t hân và bạn bè (C9;CS37). Nói được kh ả năng và sở t hích của bạn bè và người t hân (C13;CS5 8). Chấp nhận s ự khác biệt gi ữa người khá c với mình (C 13;CS59). Sở thích, khả năng của bản thân. Nói được họ t ên, tuổi, giới t ính của bản th ân. Điểm giống v à khác nhau c ủa mình với n gười khác. Vị trí và trác			
--	--	--	--	--

	h nhiệm của b ản thân trong gia đình và ló p học. Thực hiện cô ng việc được giao (trực nhậ t, xếp dọn đồ chơi...). Yêu mến, qu an tâm đến ng ười thân trong gia đình.			
--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP LÁ 4

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
1. Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	+ Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân + Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái + Chân: Đưa sang ngang + Ballet nhảy: Ballet tách chân, khép chân			
2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:		- Đi trên dây T1 - Đi lên, xuống trên		

		ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m		
3. Trẻ kiểm soát được vận động:		- Chạy thay đổi tốc độ, hướng, đích đích theo hiệu lệnh	- Đi thay hướng, đích đích theo hiệu lệnh	
4. Trẻ biết thể hiện kỹ năng vận động cơ bản trong vận động bò, ném		- Bò chui qua ống dài - Ném xa bằng một tay		
5. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động:	- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số (HĐG)	- Tạo hình chữ a, ă, â - Tạo hình chữ b, c - Tạo hình chữ d, đ - Kéo khóa (phéc mơ tuya)		
6. Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe	- Ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh (g.ăn)			
7. Trẻ biết thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Biết sử dụng một số đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo (muỗng, thìa, nĩa, tô, đĩa...) (g.ăn)			
6. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, biết giữ gìn sức khỏe và an toàn.	- Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng(cs18) (SHC) - Mức thức ăn vừa đủ, lấy nước vừa đủ uống	- Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe(cs20)		

	(g.ăn) - Không chen lấn khi đi lấy thức ăn (g.ăn)			
7. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết: Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh (TCS) - Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy (VS)	- Ích lợi của vệ sinh cá nhân: tắm gội, rửa tay		

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
1.Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	- Không khí (Sự cần thiết cho đời sống con người) (SHC)			
2. Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.		- Sự khác nhau ngày – đêm, mặt trời – mặt trăng - Ánh sáng (Phân biệt được sáng – tối, ánh sáng tự nhiên – ánh sáng nhân tạo) và sự		

		cần thiết		
3. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.		- Thí nghiệm cảm giác đôi bàn tay - Vật chìm - vật nổi		
4. Trẻ nói được khả năng sở thích riêng của bản thân (cs 29)	- Nói được khả năng sở thích riêng của bản thân (Tcs) (cs 29)			
5. Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình (cs 27)				- Gia đình bé
6. Trẻ nhận biết chức năng của các bộ phận cơ thể				- Đôi bàn tay
8. Trẻ nhận biết số lượng, số thứ tự và đếm		- Số lượng, chữ số 6, số thứ tự trong phạm vi 6 - Thêm bớt trong phạm vi 6 - Tách, gộp 6 đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm		
5. Trẻ biết ghép các hình hình học	- Chắp ghép các hình hình học tạo nhiều hình mới theo ý thích và theo yêu cầu (SHC)	- Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên hệ		

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
1. Trẻ biết sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày			- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh “Tại sao?”, “Do đâu mà có?”	
2. Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, kể chuyện theo đồ vật, theo tranh		- Ba cô gái (Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh) - Chuyện của tay trái, tay phải		- Ai đáng khen nhiều hơn - Hai anh em
3. Trẻ đọc thuộc, biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao	- Anh em nào phải người xa (shc) - Tay đẹp (shc)	Làm anh		
4. Trẻ nhận biết các chữ và luyện phát âm	- Làm quen với cách đọc và viết (HĐG)	- a, ă, â - b, c - d, đ		
5. Trẻ làm quen với sách	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau (HĐG) - Chọn sách để đọc và xem (HĐG)			
6. - Trẻ tập tô, tập đồ các nét chữ.	- Nét móc 2 đầu			
7. Trẻ hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.		- Từ khái quát - Từ trái nghĩa.		

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
1. Trẻ chú ý, thích thú nghe và nhận ra sắc thái của các bài hát	) - Em là chim câu trắng	- Em chơi đu (dạy hát)	- Nghe, phân biệt âm thanh trong thiên	

	(SHC) - Xe chỉ luân kim (GN)	- Bó là tất cả	nhiên, cuộc sống (gió mưa, xe cộ, đóng mở cửa...)	
2. Trẻ thuộc và hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát				- Ông cháu
3. Trẻ vận động múa theo giai điệu bài hát				- Múa cho Mẹ xem (VĐ múa)
4. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc		+ Lá xanh(vỗ theo nhịp)		
5. Trẻ sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, nặn	- Chia đất cân đối với kích thước của đối tượng, bóp, vo tròn	- Trẻ làm túi giấy - Kỹ năng gắn lỗ. - Kỹ năng bẻ loe		- Vẽ gia đình - Vẽ sáng tạo từ đôi bàn tay
6. Trẻ biết phối hợp màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Tô màu đậm nhạt, chọn màu tô			

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
1. Trẻ cố gắng thực hiện công việc đến cùng và chấp nhận sự phân công	- Cố gắng thực hiện công việc đến		- Trẻ quét dọn, nhặt lá sân trường.	

	<i>cùng(cs31)</i> (GÁ) - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn (cô) (cs51) (Giờ ăn)			
2. Trẻ nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với người thân, bạn bè	- Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (cs37) (SHC)	Thể hiện tình cảm của mình với mẹ, cô		
3. Trẻ thực hiện một số hành vi, quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi	- Vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị (SHC) - Muốn đi chơi phải xin phép (SHC)	- Giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức - Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động (cs47)		
4. Trẻ nhận xét được 1 số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường (cs56)		- Bé với túi nilon		

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/ 2024
LỚP LÁ 5

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động - Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn (C1): CS1 - Trẻ thực hiện sức mạnh , sự nhanh nhẹn và dẻo dai của cơ thể (C4): CS14 - Trẻ có thể phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng khi hoạt động (C3): CS11 - Trẻ biết thực hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tổ chức vận động như: phối hợp tay – mắt trong vận động. - Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ trong việc xé, cắt đường vòng cung, tô đồ theo nét.	+ Hô hấp 2,4 + Tay 1,2 + Bụng 1,6 + Chân 3,2 + Bật 2 Tự rửa mặt,	Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát - Bật xa tối thiểu 50cm(CS1) - Đi thẳng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) (C	Đi trên dây, đi nổi bàn chân. Kéo co , thi đi nhanh Bật vào vòng và chuyển đồ vật.	

<i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i> - Trẻ có hiểu biết và thực hành vệ sinh các nhân dinh dưỡng (C5) CS 19 - Trẻ có hiểu biết về thực hành an toàn các nhân (C6) CS21, CS26 - Trẻ tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: đánh răng, rửa mặt, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng (C5): CS15 Trẻ tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: đi vệ sinh đúng nơi qui định.	chải răng hằng ngày(CS16) Kể tên một số thức ăn trong cuộc sống hằng ngày(CS16) Nhận ra một số đồ vật có thể gây nguy hiểm(CS21) Kể tên một số thức ăn tốt trong cuộc sống hằng ngày. Biết hút thuốc lá có hại và không gần người đang hút thuốc(CS26)	3;CS11). - Ném xa bằng 1 tay - Bò đích dắc qua 5-6 điểm. - Không chơi những đồ vật nguy hiểm. - 4 nhóm thực phẩm		
---	---	---	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ nhận biết về một số hình học và định hướng trong không gian (C24): CS107, CS108 - Trẻ biết tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng những cách khác nhau. - Trẻ biết đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp và sao chép lại. - Trẻ biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện về gia đình và xem tranh ảnh. Trẻ biết đặc điểm, công dụng của các đồ dùng trong gia đình và phân biệt được 2,3 dấu hiệu. Trẻ biết được ý nghĩa ngày 20/ 10.	Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi Dự đoán hiện tượng trước khi mưa Thực hiện bài tập toán. Tô đồ số	- Tách gộp trong phạm vi 6 - Nhận biết khối cầu khối trụ. - Xác định vị trí của một vật.(CS108) - Đo độ dài một vật bằng những đơn vị đo khác nhau - Bé nhận ra quy tắc sắp xếp và sao chép lại. - Tìm hiểu về gia đình của bé - Vì sao có mưa? - Tìm hiểu về một số đồ dùng gia đình	- Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên khi trời sắp mưa. . Quan sát:Cây cau bưng, cây trầu bà, cây đu đủ, quan sát bầu trời,cây bàng Đài Loan. Chơi tự do: Cát nước, vẽ trên sân trường Chăm sóc cây, lao động vệ sinh sân trường.	Mưa - Gia đình của bé Những thành viên trong gia đình, công việc hàng ngày , sở thích của các thành viên..

--	--	--	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
- Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về viết(C19) CS90, CS 91 - Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp (C15) CS71 - Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, đồng dao, ca dao - Trẻ biết chọn sách để đọc, để xem. - Trẻ biết sử dụng các từ cảm ơn, xi lỗii , xin phép, thưa để phù hợp với tình huống - Trẻ biết sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (C15) CS67. - Trẻ thể hiện hứng thú với việc đọc(C17) CS79 - Trẻ thực hiện một số qui tắc thông thường trong giao tiếp (C16): CS75 - Trẻ biết thể hiện một số hành vi ban đầu của việc c đọc (C18): CS83 - Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể. - Nghe hiểu nội dung câu chuyện (C14; CS64):	Thực hiện bài tập các chữ cái: A, Ă, A,E,Ê Xếp chữ cái từ hột hạt Trò chơi chữ cái: tìm bạn Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách (C17; CS81). Không nói tục, Chửi bậy. (C16) CS78 Đồng dao " Thả đĩa ba ba " “ Hạt mưa hạt móc” “ Mẹ em đi chợ đằng trong” “Em tôi buồn	- Làm quen chữ: A,Ă,Â. - Trò chơi chữ cái: O,Ô, Ơ,A, Ă, Â. - Làm quen với chữ E, Ê. - Bé làm quen chữ cái B, C. - Trò chơi chữ cái E,Ê, B,C. - Xếp chữ cái từ nguyên vật liệu mở. - Sự tích cây vú sữa.	- Thả đĩa ba ba, bịt mắt bắt dê, lừa vịt,trồng nụ trồng hoa - Ai nhanh hơn	Gia đình của bé Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ (C14; CS64): + Sự tích cây vú sữa + Ai đáng khen nhiều hơn + Làm Anh + Giúp bà

Trẻ nhận dạng chữ cái	ngủ, buồn nghê”	- Hai anh em Sơn Tinh Thủy tinh - Làm anh - Mẹ ốm		
-----------------------	--------------------	---	--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát với các hình thức: vỗ tay theo tiết tấu phối hợp, múa minh họa. - Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ, tô để tạo ra bức tranh ngôi nhà hoàn chỉnh. - Trẻ biết phối hợp kỹ năng gấp dán để làm thiệp tặng mẹ.	Lựa chọn các hình thức vận động theo nhạc. Làm thiệp tặng mẹ.	Hát: Ba ngọn nến lung linh. Đồ dùng bé yêu.	Chơi tự do: cát, nước, lá cây. Chơi đồ chơi liên hoàn khu vận động.	- Trẻ biết tự chọn nguyên vật liệu để tạo ra tấm thiệp tặng mẹ

- Trẻ biết vận động nhịp nhàng với giai điệu bài hát. - Trẻ hát đúng giai điệu lời ca.	Bộc lộ cảm xúc qua lời nói, hành động khi nghe những âm thanh gợi cảm Nghe hát: Khuôn mặt cười, Đồ dùng của bé.	Khuôn mặt cười . Múa minh họa: Múa cho mẹ xem. HÁT: Cho tôi đi làm mưa với. Vẽ mưa vẽ gia đình của bé Làm thiệp tặng mẹ 20/10		Gia đình Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc. (cs101) Hát: Ba ngọn nến lung linh , múa cho mẹ xem
--	---	--	--	---

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
Trẻ thể hiện sự nhận thức về bản thân(C7) CS27, CS29 Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc(C9) CS41 Trẻ thể hiện hợp tác với bạn bè xung quanh(C11) CS48 Trẻ thể hiện sự mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến	Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. CS47 Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản	Bé làm gì khi tức giận Biết xếp hàng ở nơi công cộng.	Lao động: nhổ cỏ, nhặt lá vàng, tưới cây.	

Trẻ có các hành vi thích hợp (C12): CS53, CS54 Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	cùng người khác Thích chăm sóc cây cối , con vật quen thuộc. CS39	Bé làm gì khi mẹ bị ốm		
--	--	------------------------	--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024
LỚP LÁ 6

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
a. Phát triển vận động Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.	+ Hô hấp 2, 4 + Tay 1,4	- Đi trên ván dốc đầu đội túi cát		

Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan và vận động: vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp - Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ. (C 2: CS7) Trẻ thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn và dẻo dai của cơ thể (C4:CS16) Trẻ biết phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động. b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng (C5):CS17; CS20 Trẻ tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	+ Bụng 1,6 + Chân 3,2 + Bật 2 Trẻ tự khâu dây giày, cài quai dép. Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày (cs16) Trẻ biết rửa tay, lau mặt trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.	- Chuyển bóng qua đầu qua chân -Bò bằng bàn tay bàn chân 4-5m - Ném xa 1 tay -Bật qua vật cản	Chạy tiếp sức Nhảy tiếp sức	
---	---	---	---	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	CHỦ ĐỀ
----------	----------	--------

	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	
Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc. (C27:CS116): Trẻ có một số hiểu biết về số, số đếm và đo Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau. Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán, nhận biết hình dạng	Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. Trẻ biết về chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể : mắt, mũi , miệng...	Khám phá các giác quan của bé khám phá:sự kì diệu của màu sắc Nhận biết nhóm thực phẩm giàu chất đạm Nhận biết và phân loại một số đồ dùng trong gia đình Bé sắp xếp theo quy tắc Nhận biết số lượng 7 - Thêm, bớt trong phạm vi 7, bài tập - Tách gộp trong phạm vi 7 - Sự ghép thú vị	Quan sát: con ốc, cây bàng đài loan, cây lá tím, cây mận, cây măng cầu, cây hồng lộc, cây lưỡi hổ, dây bầu	

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	

Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. Trẻ thể hiện hứng thú đối với việc đọc(C17:CS81) Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (C19:CS91) Trẻ tô đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên mình.	Thơ: Bàn tay mẹ, Chiếc bóng KN đọc sách Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách. C17:CS81) Tập tô, tập đồ các chữ cái đã học.	Truyện: Giấc mơ kì lạ Truyện: Tay phải- tay trái Chuyện của dê con Ai đáng khen hơn; Đóng kịch: hai anh em gà con Nhóm chữ o.ô,ơ Nhóm chữ U-U' Trò chơi chữ cái O,Ô, Ơ, U, U' Nhóm chữ E – Ê Nhóm chữ a,ă,â	Đồng dao: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây.	-Bản thân: Truyện: Tay phải- tay trái
---	---	--	--	---

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HDNT	

Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo tiết tấu chậm, múa)	Hát: Cả tuần đều ngoan Bé khỏe bé ngoan Bé quét nhà Đường và chân	Bé nặn đồ dùng gia đình. Cắt lượn theo vòng tròn Vẽ tranh gia đình bé Tạo hình từ bàn tay Vẽ chân dung của bé VDTN Múa cho mẹ xem Bé quét nhà Bé khỏe bé ngoan VT TTC: Cả tuần đều ngoan Đường và chân	Chơi tự do: cát, nước, lá cây.	-Bản thân: Vẽ chân dung của bé VDTN: Bé khỏe bé ngoan
--	---	---	---------------------------------------	--

LĨNH VỰC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG			CHỦ ĐỀ
	SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HĐNT	
Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	Ứng xử phù hợp với giới tính của		Lao động: tưới cây, nhổ cỏ, nhặt rác.	-Bản thân: Quy tắc 5 ngón tay

Trẻ thể hiện sự nhận thức về bản thân (C7:CS28) Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình. Trẻ tin tưởng vào khả năng của bản thân (C8: CS34) Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội (C12:CS53) Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc (C9: CS36) Trẻ thể hiện sự tôn trọng người khác (C13: CS58)	bản thân (C7: CS28) Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân (C7: CS29) - Trẻ mạnh dạn nói ý kiến của bản thân. (C8:CS34) Kỹ năng lau mặt Trò chuyện với trẻ : trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích) Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác (CS 53) Nói được khả năng và sở thích của bạn bè và người thân (C13: CS58)	Quy tắc 5 ngón tay Dạy trẻ mạnh dạn trước đám đông. Nhận biết cảm xúc của bé		
---	---	---	--	--

